

Bản án số:10/2022/HS-ST

Ngày 19-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Hằng Nga

2/ Ông Nguyễn Mạnh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Thạch Quan Thây, Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2021/HSST ngày 11/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST – HS ngày 05/01/2022 đối với bị cáo:

T, sinh năm: 1994 tại Long An; nơi cư trú: ấp S, xã M, huyện T, Long An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T (còn sống) và bà N (còn sống); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 16/7/2021 Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Long An áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/8/2021 đến ngày 20/8/2021 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông S, vắng mặt

2. Bà H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 ngày 11/8/2021, T điều khiển xe mô tô 62G1-320.40 do T đứng tên chủ sở hữu đi từ nhà đến thành phố Tân An để trám răng nhưng do đang trong thời gian giãn cách xã hội phòng dịch Covid-19 nên không có phòng khám răng nào hoạt động. Lúc này, T nảy sinh ý định mua chất ma túy đem về sử

dụng nên điện thoại cho đối tượng tên Phát (không rõ họ tên địa chỉ) hỏi có quen ai bán ma túy không để mua 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), Phát chỉ Tài chạy lên cầu vượt số 3 thuộc huyện Thủ Thừa, Long An. Tài tiếp tục điều khiển xe mô tô 62G1-320.40 đến cầu vượt số 3 ngồi đợi khoảng 10 phút thì có 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô (không có biển số) đến gặp T và hỏi: “phải bạn của anh Phát không?”, Tài trả lời: “Đúng” đồng thời đưa cho người nam thanh niên này số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), người nam thanh niên mới đưa lại cho Tài 01 gói ma túy đá. T nhận gói ma túy cất vào túi quần phía sau bên trái và điều khiển xe mô tô chạy về nhà. Khi đi đến trước số nhà 18 Ấp 3, xã Hướng Thọ Phú, thành phố Tân An thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật

* Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nylon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Lê Phước Tài, Nguyễn Thành Sang và Nguyễn Văn Hòa.
- 01 (một) xe mô tô biển số 62G1-320.40.
- 02 (hai) điện thoại di động hiệu Iphone.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô biển số 62G1-320.40

Tại bản Kết luận giám định số 712 ngày 18/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An xác định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (Một) gói nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 1,9871gam, loại: Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 77/CT-VKSTA-HS ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An truy tố bị cáo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tài từ 18 đến 24 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án thấy đủ cơ sở chứng minh:

Vào ngày 11/8/2021, bị cáo T đã dùng số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) mua ma túy có khối lượng 1,9871gam, loại Methamphetamine của một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) với mục đích là để sử dụng. Sau khi mua, T cất gói ma túy vào túi quần phía sau bên trái và điều khiển xe mô tô chạy về nhà. Khi đi đến trước số nhà 18 Ấp 3, xã Hướng Thọ Phú, thành phố Tân An thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì: "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm:"

"c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

Như vậy, hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Mặc dù, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an chung cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo tàng trữ khối lượng ma túy 1,9871gam, loại: Methamphetamine nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[6] Về trách nhiệm hình sự: Với tính chất nghiêm trọng của loại tội phạm về ma túy, mức độ hành vi phạm tội thì việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy về sử dụng cho bản thân nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về tang vật vụ án:

Tịch thu tiêu hủy các tang vật không có giá trị sử dụng: Mẫu vật ma túy sau giám định có khối lượng 1,6512 gam đã được đóng gói, niêm phong.

Bị cáo đã sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone Xs để liên lạc với đối tượng bán ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs.

Giao trả cho chủ sở hữu những đồ vật không liên quan đến vụ án:

Giao trả cho bị cáo T: 01 (một) xe mô tô biển số 62G1-320.40; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 62G1-320.40

[9] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[10] Nội dung khác:

Đối với hành vi của đối tượng tên Phát và người thanh niên đã bán ma túy cho Tài do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân An tiếp tục xác minh, truy tìm xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2021.

2. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự :

Tịch thu tiêu hủy các tang vật không có giá trị sử dụng :

- Mẫu vật ma túy sau giám định có khối lượng 1,6512 gam đã được đóng gói, niêm phong.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước vật chứng là phương tiện phạm tội:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs.

Giao trả cho chủ sở hữu những đồ vật không liên quan đến vụ án:

Giao trả cho bị cáo :

- 01 (một) xe mô tô biển số 62G1-320.40.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 62G1-320.40

4. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TpTA;
- Công an TpTA;
- Bị cáo;
- THA, AV, Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Thu Thảo

